TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LẠNG SƠN** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 105/2017/HSST
Ngày: 26/7/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Sinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lành Văn Khánh.

2. Ông Nguyễn Nhật Chiến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Cao Cường - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà*:* Ông Bế Xuân Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 99/2017/HSST ngày 27 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Phan Thanh B, sinh ngày 24/01/1999 tại tỉnh Lạng Sơn.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số 42, đường N, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn;

Nghề nghiệp: Không. Trình độ văn hóa: 8/12;

Con ông: Phan Văn G và bà Mông Thị S;

Vợ,con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị tạm giữ từ ngày 20/3/2017, tạm giam ngày 26/3/2017 đến ngày 23/6/2017 áp dụng biện pháp ngăn chặn cho bảo lĩnh, có mặt.

Người bị hại: Anh Nguyễn Quang H, sinh năm 1988;

Trú tại: Tổ 7, phường C, thành phố T. N, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Quang H1;

Trú tại: Tổ 7, phường C, thành phố T. N, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Phan Thanh B bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 16/3/2017, Vũ Minh Q, sinh năm 1994, trú tại số 16/3a đường L, phường V, thành phố L điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Getz biển kiểm soát 30U-6051 của anh Hoàng Tiến P, sinh năm 1990, trú tại số 279 đường L, phường H, thành phố L cùng Phan Thanh B đưa Nguyễn Quang H, sinh năm 1988 trú tại tổ 7, phường C, thành phố T. N từ số 10, đường Đ, phường C, thành phố L đến Khu đô thị P. L. IV, phường V, thành phố L. Anh H ngồi ghế phụ cạnh Q, còn B ngồi hàng ghế sau. Khi đến khu vực trước quán bar Gold, trên đường L, phường V, thành phố L. Anh Q dừng xe để H gọi điện thoại. Do H gọi điện lâu và lẩm bẩm chửi bới gì đó. Anh Q có nói với H "Có về không để tôi còn về" thì H chửi Q. Sau đó Q và H cãi nhau. H đưa tay phải về hông phải của mình thì Q nghĩ là H lấy dao nên đã dùng hai tay túm lấy cổ tay phải của H giật về phía ghế lái, H giằng co và cắn hai phát vào cánh tay phải của Q. H tiếp tục đưa tay trái về phía đỉa quần ở bên hông để lấy dao, thấy vậy Q tiếp tục giữ cổ tay phải của H. B ngồi hàng ghế sau thấy H đưa tay trái về bên hông, vì bực tức việc Hải đánh Quang và nghĩ rằng Hải chuẩn bị lấy dao đâm Q, B đã dùng tay phải lấy con dao (loại dao gọt hoa quả dài khoản 20cm ở ngăn đựng đồ phía sau ghế của H ngồi) nhổm dậy đâm liên tiếp 4 phát theo hướng từ trên xuống vào vùng cánh tay phải của H; H dùng tay trái túm được lưỡi dao gạt ra và bị lưỡi dao cứa vào mặt trong ngón III bàn tay trái đồng thời dùng chân đạp vào vai phải của Q, khi đó Q đang nhoài người mở chốt khóa cửa xe phía bên phải, H xoay người mở cửa bên phải thì bị ngã khỏi xe nằm dưới lòng đường. Tiếp đó H vùng dậy nhặt một viên gạch ở trên đường đáp làm vỡ kính chắn gió xe ô tô rồi đi bộ về nhà tại khu P. L. IV, phường V, thành phố L. Q lái xe cùng B về số 10, đường Đ, phường C, thành phố L.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số 98/2016/TgT ngày 10/5/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận:

Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Quang H:

- 02 sẹo lớn vết thương cánh tay phải tỉ lệ 10%, 2 sẹo chân dẫn lưu dịch tỉ lệ 01%.

- Sẹo vết thương mặt trong đốt xa ngón III tay trái tỉ lệ 01%.

- Tổn thương không hoàn toàn dây thần kinh cơ bì cánh cẳng tay phải ở tỷ lệ 12%.

Tổng tỷ lệ cộng lùi 22%.

Sau khi sự việc xảy ra, Nguyễn Quang H đã đến cơ quan điều tra Công an thành phố L trình báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L đã khởi

tố vụ án đồng thời truy tìm con dao Phan Thanh B dùng để đâm Nguyễn Quang H nhưng không có kết quả.

Tại bản Cáo trạng số 103/KSĐT ngày 27 tháng 6 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố L đã truy tố bị cáo Phan Thanh B về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Phan Thanh B thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố, cụ thể:

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 16/3/2017, khi H, Q và B đang ngồi trong xe ô tô dừng tại trước cửa quán Bar Gold, đường L, phường V, thành phố L, do bực tức việc Nguyễn Quang H đánh Vũ Minh Q và nghĩ rằng H chuẩn bị lấy dao đâm Q, Phan Thanh B đã dùng dao nhọn dài khoản 20cm ở hộc đựng đồ trong xe ô tô đâm 04 phát vào cánh tay phải và bàn tay trái của Nguyễn Quang H, gây thương tích cho Nguyễn Quang H tỷ lệ 22%.

Người bị hại Nguyễn Quang H vắng mặt tại phiên tòa, nhưng theo lời khai tại Cơ quan điều tra H khai: Khi xe ô tô dừng trước cửa quán Bar Gold, đường L, phường V, thành phố L, H có chửi Q. Sau đó Q và H cãi nhau tại hàng ghế lái trên xe ô tô. H đưa tay ra phía hông để định lấy dao thì Q túm tay phải của H, hai người giằng co, H cắn vào tay phải của Q. Sau đó Q tiếp tục giữ tay phải của H, H dùng tay trái đưa về phía hông của mình để lấy dao thì Phan Thanh B ngồi phía ghế sau cầm dao đâm liên tiếp vào cánh tay phải của H gây thương tích. Sau khi bị đâm, H vào Bệnh viện đa khoa trung tâm tỉnh Lạng Sơn điều trị từ ngày 16/3 đến ngày 21/3/2017 thì ra viện. Trong quá trình điều tra, Phan Thanh B đã bồi thường cho H 17.000.000 đồng. H yêu cầu bị cáo Phan Thanh B bồi thường thêm 50.000.000 đồng.

Trong đơn xin xét xử vắng mặt và tại biên bản thỏa thuận ngày 20/7/2017, Nguyễn Quang H và Phan Thanh B thỏa thuận B bồi thường thêm cho H 50.000.000 đồng (B đã bồi thường xong). Nguyễn Quang H cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Phan Thanh B.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L giữ nguyên nội dung quyết định đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phan Thanh B phạm tội: "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng: Khoản 2 Điều 104; Điều 60; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự 1999. Điểm b khoản 1 Điều 2; điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo luật số 12/2017/QH14; khoản 3 Điều 7, khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt Phan Thanh B từ 24 đến 30 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng.

Về bồi thường thiệt hại:

- Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo và người bị hại, bị cáo bồi thường thêm cho người bị hại với số tiền 50.000.000 đồng. Tổng cộng bị cáo đã bồi thường là 67.000.000 đồng, người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Về án phí: Buộc bị cáo phải phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; vì vậy có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 16/3/2017, do bực tức việc Nguyễn Quang H đánh Vũ Minh Q và nghĩ rằng H chuẩn bị lấy dao đâm Q, Phan Thanh B đã dùng dao nhọn dài khoản 20cm ở hộc đựng đồ trong xe ô tô đâm 04 phát vào cánh tay phải của Nguyễn Quang H. Kết quả giám định pháp y kết luận mức độ tổn hại sức khỏe của Nguyễn Quang H là 22%.

Như vậy, đủ cơ sở kết luận bị cáo Phan Thanh B đã phạm tội "Cố ý gây thương tích"; tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 2 điều 104 Bộ luật hình sự. Việc truy tố và xét xử bị cáo về tội danh và điều khoản trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm thân thể của người khác được Pháp luật bảo vệ; gây tổn hại cho sức khoẻ, ảnh hưởng về tinh thần, cuộc sống và lao động của người bị hại.

Hành vi phạm tội của bị cáo còn làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận bất bình trong quần chúng.

Để có mức án thỏa đáng ngoài việc xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, cần phải xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Xét về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã bồi thường xong thiệt hại về sức khỏe theo yêu cầu của người bị hại tổng số tiền 67.000.000 đồng. Sau khi vụ án được phát giác, nhận thức rõ hành vi phạm tội của bản thân, bị cáo đã đến Cơ quan Công an để đầu thú. Người bị hại cũng có lỗi và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây được coi là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Vì vậy bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46; 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo phạm tội "Cố ý gây thương tích" thuộc khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999. Tuy nhiên, so với cùng tội danh thì quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 mức cao nhất của khung hình phạt nhẹ hơn.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, các yếu tố về nhân thân của bị cáo; điểm b khoản 1 Điều 2; điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về thi hành Bộ luật hình sự năm 2015. Khoản 3 Điều 7, khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng; bản thân từ trước tới nay chấp hành tốt chính sách pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân nơi cư trú; không vi phạm các điều mà pháp luật cấm. Bị cáo có khả năng tự cải tạo; có 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, p khoản 1 Điều 46; 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự và không có tình tiết tăng nặng. Căn cứ Điều 60 Bộ luật hình sự; Điều 1, 2 Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của HĐTP Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 60 của Bộ luật hình sự về án treo, thấy chưa cần thiết áp dụng hình phạt tù giam mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ sức răn đe, phòng ngừa. Vì nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm.

Về bồi thường thiệt hại: Trong thời gian Nguyễn Quang H cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa trung tâm tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Phan Thanh B đã bồi thường cho Nguyễn Quang H được 17.000.000 đồng.

Trước khi mở phiên tòa sơ thẩm, bị cáo và người bị hại tự nguyện thỏa thuận bị cáo bồi thường thêm cho người bị hại với số tiền 50.000.000 đồng. Cộng với số tiền đã đưa trước 17.000.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo bồi thường là 67.000.000 đồng (đã bồi thường xong). Người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm

Xét đây là sự tự nguyện thỏa thuận của các bên, không trái pháp luật, Hồi đồng xét xử ghi nhận.

Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Đối với Vũ Minh Q có hành vi giằng co, giữ tay Nguyễn Quang H mục đích không cho H lấy dao. Việc B dùng dao đâm H là tự phát, không có sự bàn bạc từ trước, Q không có hành động, lời nói giúp sức do vậy hành vi của Vũ Minh Q không liên quan đến việc phạm tội, Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý đối với Vũ Minh Q trong vụ án này.

Đối với chiếc xe ô tô Hyundai Getz biển kiểm soát 30U-6051 xác định được chủ sở hữu là anh Nguyễn Đức T, anh T cho Công ty TNHH D. Q, có trụ sở tại 46, đường N, phường V, thành phố L thuê. Sau đó Công ty TNHH D. Q cho Nguyễn Bình D thuê lại. Nguyễn Bình D cho Hoàng Tiến P mượn sử dụng. Việc Vũ Minh Q và Phan Thanh B sử dụng xe đưa Nguyễn Quang H về ngày 16/3/2017 và xảy ra việc B gây thương tích cho Nguyễn Quang H trên xe và việc H dùng gạch ném vỡ kính chắn gió của xe P không biết. Sau đó P đã tự mang đi sửa chữa và thay thế, chủ xe anh Nguyễn Đức T đã nhận lại xe và không yêu cầu người đập vỡ kính là Nguyễn Quang H phải bồi thường.

Đối với hành vi của Nguyễn Quang H dùng gạch ném vỡ cửa kính xe ô tô Hyundai Getz biển kiểm soát 30U-6051, Cơ quan điều tra Công an thành phố L đã tách ra giải quyết bằng một vụ án khác.

Xét lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đề nghị về mức hình phạt và các vấn đề khác khi áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo qui định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Phan Thanh B phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng khoản 2 Điều 104; Điều 60; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự 1999. Điểm b khoản 1 Điều 2; điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về thi hành Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 3 Điều 7, khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Phan Thanh B 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 04 (bốn) năm tính từ ngày xét xử sơ thẩm.

Giao bị cáo Phan Thanh B cho Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn là nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 584, 585, 586 và Điều 590 Bộ luật dân sự;

- Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và người bị hại, bị cáo Phan Thanh B bồi thường thêm 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng), cộng với số tiền đưa trước 17.000.000 đồng (mười bảy triệu), tổng cộng là 67.000.000 đồng (sáu mươi bẩy triệu đồng) tiền bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho người bị hại Nguyễn Quang H, trú tại: Tổ 7, phường C, thành phố T. N, tỉnh Thái Nguyên (đã bồi thường xong) Người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Phan Thanh B phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND thành phố L;
- Công an thành phố L;
- Chi cục THADS thành phố L;
- Bị cáo;
- Người bị hại, người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(đã ký)

Nguyễn Đình Sinh